

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 3767 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày 18 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới
hiện đại giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 19/2026/QĐ-TTg ngày 28/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã nông thôn mới hiện đại và tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của HĐND tỉnh về việc quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 10024/TTr-SNNMT ngày 03/8/2026 và Công văn số 10654/SNNMT-PTNT ngày 12/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới hiện đại trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2026-2030, như sau:

1. Xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới: 73 xã; trong đó:

- Năm 2026: 10 xã;
- Năm 2027: 12 xã;
- Năm 2028: 23 xã;
- Năm 2029: 12 xã;
- Năm 2030: 16 xã.

2. Xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại: 26 xã; trong đó:

- Năm 2026: 01 xã;

ML

- Năm 2028: 05 xã;
- Năm 2029: 06 xã;
- Năm 2030: 14 xã.

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chịu trách nhiệm về việc tổng hợp, tham mưu đề xuất phê duyệt; chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này;

- Hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định;

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh trong việc điều chỉnh danh sách các xã đăng ký khi phát sinh vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện (nếu có).

2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các xã thực hiện các nội dung, tiêu chí nông thôn mới thuộc lĩnh vực quản lý; phối hợp giải quyết khó khăn, vướng mắc đối với các lĩnh vực phụ trách tại các xã; thẩm tra, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí theo phân công; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các xã

- Căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu đã đăng ký, xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; chủ động huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để tổ chức thực hiện, bảo đảm hoàn thành các tiêu chí theo quy định.

- Duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt, tập trung hoàn thành các tiêu chí chưa đạt; thường xuyên rà soát, cập nhật tiến độ, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; chủ động đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đồng thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị cấp thẩm quyền để được xem xét, hướng dẫn, xử lý kịp thời; hoàn thiện đầy đủ hồ sơ đề nghị thẩm định, xét công nhận khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

- Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành mục tiêu đăng ký; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện theo kế hoạch đã đăng ký. Trường hợp không hoàn thành mục tiêu đã đăng ký, UBND xã có trách nhiệm báo cáo, giải trình nguyên nhân và đề xuất phương án khắc phục với UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền.

My

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN (M).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phùng Thành Vinh

**PL 1: DANH SÁCH CÁC XÃ ĐĂNG KÝ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI
GIAI ĐOẠN 2026-2030**

*(Kèm theo Quyết định số: 3767 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)*

STT	XÃ	GHI CHÚ
I. Xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2026 (10 xã)		
1	Xã Hải Châu	Nhóm 1
2	Xã Hưng Nguyên	Nhóm 1
3	Xã Vạn An	Nhóm 2
4	Xã Kim Liên	Nhóm 2
5	Xã Nghi Lộc	Nhóm 2
6	Xã Phúc Lộc	Nhóm 2
7	Xã Đông Lộc	Nhóm 2
8	Xã Văn Kiều	Nhóm 2
9	Xã Quan Thành	Nhóm 2
10	Xã Hợp Minh	Nhóm 2
II. Xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2027 (12 xã)		
1	Xã Trung Lộc	Nhóm 1
2	Xã Thần Lĩnh	Nhóm 2
3	Xã Quỳnh Anh	Nhóm 2
4	Xã Quỳnh Sơn	Nhóm 2
5	Xã Nghĩa Đồng	Nhóm 3
6	Xã Đông Hiếu	Nhóm 3
7	Xã Hoa Quân	Nhóm 3
8	Xã Kim Bảng	Nhóm 3
9	Xã Đại Đồng	Nhóm 2
10	Xã Xuân Lâm	Nhóm 3
11	Xã Giai Lạc	Nhóm 2
12	Xã Đông Thành	Nhóm 2
III. Xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2028 (23 xã)		
1	Xã Anh Sơn	Nhóm 3
2	Xã Diễn Châu	Nhóm 1
3	Xã Quảng Châu	Nhóm 1
4	Xã Minh Châu	Nhóm 1
5	Xã Văn Hiến	Nhóm 1
6	Xã Yên Trung	Nhóm 2
7	Xã Hưng Nguyên Nam	Nhóm 2
8	Xã Lam Thành	Nhóm 2
9	Xã Nam Đàn	Nhóm 2
10	Xã Đại Huệ	Nhóm 2
11	Xã Thiên Nhãn	Nhóm 2
12	Xã Nghĩa Đàn	Nhóm 2
13	Xã Nghĩa Lâm	Nhóm 3

STT	XÃ	GHI CHÚ
14	Xã Hải Lộc	Nhóm 1
15	Xã Quỳnh Lưu	Nhóm 2
16	Xã Quỳnh Văn	Nhóm 2
17	Xã Cát Ngạn	Nhóm 3
18	Xã Tam Đồng	Nhóm 3
19	Xã Hạnh Lâm	Nhóm 3
20	Xã Bích Hào	Nhóm 3
21	Xã Yên Thành	Nhóm 2
22	Xã Vân Tụ	Nhóm 2
23	Xã Quang Đồng	Nhóm 3
IV. Xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2029 (12 xã)		
1	Xã Nhân Hòa	Nhóm 3
2	Xã Con Cuông	Nhóm 3
3	Xã Đức Châu	Nhóm 1
4	Xã Tân Châu	Nhóm 2
5	Xã Hùng Châu	Nhóm 2
6	Xã Nghĩa Thọ	Nhóm 3
7	Xã Nghĩa Hưng	Nhóm 3
8	Xã Nghĩa Lộc	Nhóm 3
9	Xã Quỳnh Phú	Nhóm 2
10	Xã Tân Kỳ	Nhóm 2
11	Xã Vân Du	Nhóm 3
12	Xã Bình Minh	Nhóm 2
V. Xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2030 (16 xã)		
1	Xã Yên Xuân	Nhóm 3
2	Xã Anh Sơn Đông	Nhóm 3
3	Xã An Châu	Nhóm 2
4	Xã Bạch Ngọc	Nhóm 3
5	Xã Thuần Trung	Nhóm 1
6	Xã Lương Sơn	Nhóm 1
7	Xã Nậm Cắn	Nhóm 3
8	Xã Nghĩa Mai	Nhóm 3
9	Xã Nghĩa Khánh	Nhóm 3
10	Xã Quế Phong	Nhóm 3
11	Xã Quỳnh Tam	Nhóm 3
12	Xã Quỳnh Thắng	Nhóm 3
13	Xã Tân Phú	Nhóm 3
14	Xã Tân An	Nhóm 3
15	Xã Giai Xuân	Nhóm 3
16	Xã Nghĩa Hành	Nhóm 3



NW

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

**PL 2: DANH SÁCH CÁC XÃ ĐĂNG KÝ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI
HIỆN ĐẠI GIAI ĐOẠN 2026-2030**

(Kèm theo Quyết định số: ~~376-7~~/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

STT	XÃ	GHI CHÚ
I. Xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại năm 2026 (01 xã)		
1	Xã Đông Lộc	Nhóm 2
II. Xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại năm 2028 (05 xã)		
1	Xã Kim Liên	Nhóm 2
2	Xã Phúc Lộc	Nhóm 2
3	Xã Văn Kiều	Nhóm 2
4	Xã Quỳnh Lưu	Nhóm 2
5	Xã Quỳnh Anh	Nhóm 2
III. Xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại năm 2029 (06 xã)		
1	Xã Vạn An	Nhóm 2
2	Xã Thần Lĩnh	Nhóm 2
3	Xã Kim Bảng	Nhóm 3
4	Xã Xuân Lâm	Nhóm 3
5	Xã Yên Thành	Nhóm 2
6	Xã Quan Thành	Nhóm 2
IV. Xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại năm 2030 (14 xã)		
1	Xã Hải Châu	Nhóm 1
2	Xã Văn Hiến	Nhóm 1
3	Xã Nam Đàn	Nhóm 2
4	Xã Đại Huệ	Nhóm 2
5	Xã Thiên Nhân	Nhóm 2
6	Xã Nghĩa Đàn	Nhóm 2
7	Xã Nghĩa Lâm	Nhóm 3
8	Xã Nghi Lộc	Nhóm 2
9	Xã Trung Lộc	Nhóm 1
10	Xã Nghĩa Đồng	Nhóm 3
11	Xã Đông Hiếu	Nhóm 3
12	Xã Đại Đồng	Nhóm 2
13	Xã Giai Lạc	Nhóm 2
14	Xã Đông Thành	Nhóm 2


ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN